TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨNG LIÊM** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/DS-ST
Ngày: 08-5-2019
V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Hồng**

2. Ông **Đỗ Tứ Hải**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên toà.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2018/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXX-ST ngày 10 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Trương Văn V,** sinh năm 1967 (có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã N, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

2. Bị đơn: 1. Chị **Lê Thị M**, sinh năm 1973 (vắng mặt)

2. Anh **Cao Thanh P,** sinh năm 1979 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp A, xã T, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 10 năm 2018 và những lời khai khác có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn anh Trương Văn V trình bày:***

Ngày 18 tháng 02 năm 2018 chị Lê Thị M cùng chồng là Cao Thanh P có

đến cửa hàng của anh để hợp đồng mua thức ăn về nuôi gà. Sau khi bàn bạc anh đồng ý bán nợ cho chị Lê Thị M và anh Cao Thanh P từ lúc bắt gà cho đến khi bán gà sẽ trả đủ tiền thức ăn. Tính đến ngày 24 tháng 8 năm 2018 chị M và anh P còn nợ anh số tiền là 107.698.000đ. Mặc dù qua hai đợt gà nhưng chị M anh P không trả tiền cho anh.

Nay anh yêu cầu anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M phải trả cho anh số tiền mua thức ăn còn nợ là 107.698.000đ và tiền lãi với mức lãi suất là 1,5%/tháng từ ngày 24 tháng 8 năm 2018 đến ngày 31 tháng 10 năm 2018 là 3.598.000đ, tổng cộng vốn và lãi là 111.296.000đ.

Tại phiên tòa anh không yêu cầu tiếp tục tính lãi từ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đến ngày xét xử xong vụ án với mức lãi suất là 1,5%/tháng.

Ngoài ra anh không còn yêu cầu nào khác.

**** Đối với bị đơn anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M:***

Anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp Hiếu Kinh A, xã Hiếu Thành, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long và hiện có mặt tại địa phương. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh P, chị M cố tình không hợp tác.

Tài liệu, chứng cứ trong vụ án:

Nguyên đơn đã nộp: 01 xác nhận nợ bản photo và bản gốc; 01 đơn xin xác nhận đăng ký hộ khẩu thường trú của bị đơn; phiếu dịch vụ chuyển phát nhanh.

Tài liệu chứng cứ của bị đơn cung cấp: Do bị đơn anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M vắng nên không cung cấp tài liệu chứng cứ.

Ngoài ra đương sự không còn yêu cầu nào khác giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng từ khi thụ lý vụ án đến khi vụ án được đưa ra xét xử anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M cố tình vắng mặt không lý do, không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án, anh P chị M biết rõ anh Trương Văn V kiện tranh chấp hợp đồng mua bán thức ăn với anh chị. Nên quyết định xét xử vắng mặt anh P chị M theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Hợp đồng mua bán thức ăn giữa anh Trương Văn V với anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M ký kết trên cơ sở tự nguyện thỏa thuận không có lập hợp đồng chỉ nói miệng và ghi sổ. Khi mua bán thức ăn các bên có lập sổ theo dõi bên mua xác nhận đúng ký tên, bên bán giữ một sổ, bên mua giữ một sổ giống nhau.

Anh V đã thực hiện xong nghĩa vụ bán cho anh P chị M thức ăn chăn nuôi gà. Anh P chị M hẹn đến khi bán gà sẽ trả đủ tiền cho anh V. Nhưng đến khi bán

gà xong anh P chị M không trả tiền mua thức ăn cho anh V. Nay anh V yêu cầu anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M phải trả cho anh số tiền mua thức ăn còn nợ là 107.698.000đ và tiền lãi với mức lãi suất là 1,5%/tháng từ ngày 24 tháng 8 năm 2018 đến ngày 31 tháng 10 năm 2018 là 3.598.000đ, tổng cộng vốn và lãi là 111.296.000đ.

[3] Theo giấy xác nhận nợ ngày 24 tháng 8 năm 2018 nội dung anh Cao Thanh P và vợ Lê Thị M còn nợ đại lý thức ăn gia súc Trương Văn V số tiền là 107.698.000đ.

Từ những căn cứ trên mặc dù anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M vắng mặt nhưng có căn cứ xác định anh P chị M còn nợ anh Trương Văn V số tiền mua thức ăn là 107.698.000đ và tiền lãi là 3.598.000đ, tổng cộng vốn và lãi là 111.296.000đ.

[4] Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 430, 440 Bộ luật dân sự.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M cùng có trách nhiệm nộp 5.564.800đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi bốn nghìn tám trăm đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 430, 440, 357, 468 Bộ luật dân sự; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

* **Tuyên xử**: Chấp nhận yêu cầu của anh Trương Văn V.

[1] Buộc anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M phải trả cho anh Trương Văn V số tiền mua thức ăn còn nợ là 107.698.000đ (Một trăm lẻ bảy triệu sáu trăm chín mươi tám nghìn đồng) và tiền lãi 3.598.000đ (Ba triệu năm trăm chín mươi tám nghìn đồng), tổng cộng vốn và lãi là 111.296.000đ (Một trăm mười một triệu hai trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

[2] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Cao Thanh P và chị Lê Thị M cùng có trách nhiệm nộp 5.564.800đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi bốn nghìn tám trăm đồng).

Anh Trương Văn V không phải nộp tiền án phí. Hoàn trả cho anh Trương Văn V số tiền 2.783.000đ (Hai triệu bảy trăm tám mươi ba nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số N^0 0009336 ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu bên phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong các khoản tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm phần lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Huỳnh Văn Vui